ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ VĨNH TƯỜNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 144 /KH-UBND	*Vĩnh Tường, ngày 03 tháng 4 năm 2026*

KẾ HOẠCH

Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã Vĩnh Tường năm 2026

Để triển khai các hoạt động nhằm duy trì bền vững kết quả loại trừ bệnh sốt rét và giảm tỷ lệ mắc bệnh ký sinh trùng thường gặp góp phần nâng cao sức khỏe người dân trên địa bàn xã.

Căn cứ Luật phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 11 năm 2007 của Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam;\

Căn cứ Thông tư số 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế hướng dẫn chế độ thông tin báo cáo và khai báo bệnh, dịch truyền nhiễm;

UBND xã Vĩnh Tường xây dựng Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã Vĩnh Tường năm 2026, cụ thể như sau:

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ VÀ THỰC TIỄN

Căn cứ pháp lý

Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới đã xác định mục tiêu đến năm 2030, loại trừ bệnh sốt rét; - Quyết định số 1920/QĐ-TTg ngày 27/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 và định hướng đến năm 2030; - Quyết định số 08/QĐ-BYT ngày 04/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Lộ trình loại trừ bệnh sốt rét tại Việt Nam đến năm 2025 và định hướng đến 2030; - Quyết định số 4922/QĐ-BYT ngày 25/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh sốt rét; - Quyết định số 3377/QĐ-BYT ngày 30/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị bệnh sốt rét; - Công văn số 5925/BYT-KH-TC ngày 23/7/2021 của BYT về việc rà soát, chuyển nội dung nhiệm vụ của chương trình mục tiêu Y tế - Dân số giai đoạn 2016 – 2020 thành nhiệm vụ thường xuyên của cán bộ, cơ quan trung ương và địa phương;

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Duy trì bền vững kết quả loại trừ bệnh sốt rét và làm giảm tỷ lệ mắc bệnh ký sinh trùng thường gặp, góp phần nâng cao sức khỏe người dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

- Không có sốt rét thứ truyền.

- Không có trường hợp tử vong vì sốt rét tại cộng đồng.

- Giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm và giảm gánh nặng bệnh ký sinh trùng thường gặp gây nên trên địa bàn xã.

- Củng cố và nâng cao chất lượng hệ thống phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã.

3. Chỉ tiêu

- 100% người nghi ngờ sốt rét đến khám bệnh được xét nghiệm máu tìm ký sinh trùng sốt rét.

- 100% bệnh nhân mắc bệnh sốt rét được điều trị theo phác đồ điều trị của Bộ Y tế (Quyết định 3377/QĐ-BYT ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Bộ Y tế).

- 100% trường hợp bệnh sốt rét báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% trường hợp bệnh được điều tra ca bệnh trong vòng 3 ngày và báo cáo đầy đủ, đúng hạn theo hướng dẫn quốc gia.

- 100% ổ bệnh sốt rét được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi phát hiện ca bệnh đầu tiên.

- 100% người đi về từ vùng sốt rét lưu hành được quản lý, theo dõi, lấy máu xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét (nếu có).

- 100% trường hợp bệnh sốt rét ngoại lai được phát hiện, báo cáo, điều tra, quản lý, theo dõi và điều trị kịp thời, đúng theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- 100% người được chẩn đoán mắc bệnh ký sinh trùng thường gặp được điều trị.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh đánh giá mức độ lưu hành và xác định vùng dịch tễ bệnh ký sinh trùng trên địa bàn năm 2026.

- Thực hiện các hoạt động phòng chống bệnh ký sinh trùng thường gặp và báo cáo đầy đủ kết quả thực hiện.

- 100% cán bộ phụ trách công tác phòng chống dịch được đào tạo về giám sát và phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp, tiến hành được các hoạt động phòng chống và thực hiện tốt công tác báo cáo.

- Không để dịch sốt rét xảy ra trên địa bàn xã.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Tăng cường công tác chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp của các phòng, ban, ngành, đoàn thể trong công tác phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, các thôn trong công tác phòng, chống dịch đảm bảo tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp năm 2026 với sự tham gia, phối hợp của các ban, ngành, tổ chức tại địa phương, đảm bảo hoạt động được triển khai toàn diện và có hiệu quả.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên Ban chỉ đạo, trong đó Trạm Y tế giữ vai trò tham mưu chính về chuyên môn, kỹ thuật y tế.

2. Hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại

2.1. Giám sát thường xuyên bệnh sốt rét

2.1.1. Giám sát trường hợp bệnh, giám sát ký sinh trùng, giám sát muỗi truyền bệnh sốt rét

- Chủ động thực hiện giám sát tại cộng đồng, phát hiện sớm các trường hợp sốt rét ngoại lai; sốt rét thứ truyền để điều trị triệt để và theo dõi quản lý.

- Duy trì thường xuyên hoạt động giám sát phát hiện sớm các trường hợp nghi ngờ mắc sốt rét, đặc biệt đối với trường hợp trở về từ vùng có sốt rét lưu hành trong và ngoài nước.

- Thực hiện theo dõi, giám sát tại thôn xóm, đảm bảo:

+ Tất cả trường hợp về từ vùng sốt rét lưu hành trong và ngoài nước được theo dõi, quản lý, lấy lam máu xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét.

+ Trong vòng 48 giờ, tất cả các trường hợp bệnh xác định sốt rét phải được báo cáo, điều tra, phân loại.

- Phối hợp tổ chức các đợt điều tra muỗi sốt rét để xác định thành phần loài, mật độ, tập tính muỗi truyền bệnh sốt rét trên địa bàn.

- Ngoài ra, tổ chức các đợt giám sát đột xuất khi có bất thường xảy ra.

2.1.2. Báo cáo thống kê

- Cập nhật báo cáo lên hệ thống phần mềm eCDS-MMS đúng thời gian và đảm bảo chất lượng.

- Báo cáo bổ sung và đột xuất khi có bất thường xảy ra.

2.2. Phát hiện, quản lý trường hợp bệnh sốt rét

Giám sát phát hiện sớm và quản lý chặt chẽ các trường hợp bệnh sốt rét. Thực hiện theo dõi, ghi chép đầy đủ theo quy định và cập nhật, xác nhận báo cáo từng trường hợp bệnh lên hệ thống quản lý giám sát bệnh truyền nhiễm.

2.3. Chẩn đoán và điều trị sốt rét

Củng cố, nâng cao năng lực chẩn đoán, điều trị; đảm bảo trang thiết bị kỹ thuật, phương tiện, thuốc, hóa chất phục vụ cho công tác dự phòng và điều trị. Tất cả các trường hợp sốt rét phải được điều trị kịp thời, đúng thuốc, đủ liều theo phác đồ quy định của Bộ Y tế.

2.4. Xử lý ổ bệnh sốt rét

Tổ chức điều tra, xử lý tại các ổ bệnh sốt rét (nếu có) đảm bảo 100% ổ bệnh phải được xử lý kịp thời trong vòng 7 ngày kể từ khi xác định trường hợp bệnh.

2.5. Đảm bảo chất lượng xét nghiệm

- Củng cố, nâng cao năng lực xét nghiệm, duy trì hoạt động điểm kính hiển vi tại Trạm y tế xã.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế khu vực, Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh hỗ trợ về chuyên môn, kỹ thuật trong xét nghiệm tìm ký sinh trùng sốt rét.

2.6. Truyền thông, giáo dục sức khỏe trong phòng chống sốt rét

- Tổ chức thường xuyên, đa dạng các hoạt động truyền thông như: Phát thanh, truyền hình, báo, tranh, tờ rơi phù hợp với từng địa bàn... để tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho người dân thực hiện tốt các biện pháp phòng ngừa sốt rét quay trở lại.

- Thực hiện tốt các hoạt động truyền thông cho người dân trên địa bàn, vùng nguy cơ, người dân thường xuyên đi và về từ vùng sốt rét lưu hành và đặc biệt là truyền thông ngày "Thế giới Phòng, chống Sốt rét" (ngày 25/4 hàng năm) theo đúng chủ đề yêu cầu.

2.7. Dự trữ cơ số thuốc điều trị sốt rét, hóa chất diệt muỗi, vật tư phòng chống sốt rét

- Trạm Y tế đảm bảo thuốc, vật tư, hóa chất để phục vụ cho điều trị và xử lý ổ bệnh trên địa bàn xã.

- Đảm bảo vật tư phục vụ xét nghiệm (nếu có) tại điểm kính hiển vi của trạm y tế.

3. Hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp.

3.1. Hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh ký sinh trùng Thông tư số 35/2011/TT-BYT.

- Xây dựng và đa dạng hóa các vật liệu truyền thông, nội dung truyền thông và tổ chức các hoạt động truyền thông trên địa bàn.

- Truyền thông giáo dục sức khỏe thay đổi hành vi, điều trị đối tượng nguy cơ và ca nhiễm làm giảm tỷ lệ nhiễm, cường độ nhiễm và giảm gánh nặng bệnh tật do sán dây/ấu trùng sán lợn.

- Nội dung truyền thông tập trung vào:

+ Tác hại của bệnh ký sinh trùng.

+ Tại sao bị bệnh ký sinh trùng (đường lây nhiễm bệnh).

+ Các yếu tố nguy cơ trong bệnh ký sinh trùng.

+ Cách phòng chống bệnh ký sinh trùng.

+ Bản thân mỗi người, mỗi gia đình cần làm gì để phòng chống bệnh ký sinh trùng cho cá nhân, gia đình và cộng đồng.

+ Cộng đồng cần làm gì để phòng chống bệnh ký sinh trùng.

+ Không phóng uế bừa bãi làm ô nhiễm mầm bệnh ký sinh trùng.

+ Không ăn rau sống không sạch (rau được tưới bằng phân tươi).

+ Ăn chín, uống chín, không ăn gỏi cá, gỏi tôm sống, gỏi cua sống, cua nướng chưa chín để phòng bệnh sán lá gan, sán lá phổi.

+ Không ăn tiết canh để phòng bệnh giun soắn, ấu trùng sán dây lợn.

+ Hạn chế, không đi chân đất để phòng chống bệnh giun móc, giun lươn.

- Cách thức triển khai:

+ Phối hợp và đa dạng hóa các hình thức thông tin, truyền thông, giáo dục về phòng chống bệnh ký sinh trùng: Lồng ghép trong hoạt động tư vấn, tổ chức các buổi truyền thông, hội thảo, tập huấn về phòng chống bệnh ký sinh trùng;

truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng: Báo, Đài phát thanh, Cổng Thông tin điện tử; tranh ảnh, tờ rơi...

+ Đưa vào giáo dục học đường: các bài giảng ngoại khóa, tổ chức buổi tìm hiểu về một số bệnh ký sinh trùng thường gặp, cách phòng tránh...

+ Phối hợp các ban, ngành, đoàn thể như: Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân và các phòng, ban liên quan tích cực tham gia các hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe phòng chống bệnh ký sinh trùng.

3.2. Hoạt động đào tạo, tập huấn về phòng chống bệnh ký sinh trùng (tổ chức hàng năm)

- Xây dựng kế hoạch, phối hợp với các bệnh viện tuyến trên tổ chức tập huấn, đào tạo mới, đào tạo lại (nếu có) để nâng cao năng lực về giám sát, xét nghiệm, chẩn đoán điều trị, truyền thông phòng chống bệnh ký sinh trùng cho cán bộ y tế, y tế thôn, cộng tác viên.

- Tham dự các lớp tập huấn, hội nghị, hội thảo…theo yêu cầu của Bộ, Viện, Sở hoặc theo giấy triệu tập đột xuất của cấp có thẩm quyền phục vụ hoạt động.

3.3. Hoạt động cung cấp trang thiết bị, vật tư

- Đảm bảo cơ sở vật chất, trang thiết bị, vật tư xét nghiệm cho Trạm Y tế.

- Đảm bảo trang thiết bị, vật tư phục vụ công tác xét nghiệm, chẩn đoán, điều trị và phòng chống bệnh ký sinh trùng từ các nguồn của địa phương theo các quy định hiện hành.

3.4. Hoạt động phòng chống các bệnh giun truyền qua đất (giun đũa, giun tóc, giun móc/mỏ), giun lươn và giun kim

- Phối hợp với các Trung tâm y tế tuyến trên tổ chức điều trị ca bệnh theo quy định. Duy trì và mở rộng hoạt động tẩy giun định kỳ nhằm giảm tỷ lệ nhiễm, giảm cường độ nhiễm và giảm tác hại của bệnh giun truyền qua đất.

- Phối hợp và lồng ghép hoạt động phòng chống bệnh giun ở người với các hoạt động phòng chống suy dinh dưỡng, vệ sinh môi trường nhằm đạt được hiệu quả cao nhất.

3.5. Phòng chống các bệnh sán lá truyền qua thức ăn như sán lá gan, sán lá phổi, sán lá ruột

- Điều trị ca bệnh đối với các bệnh sán lá gan lớn, sán lá phổi, sán lá ruột.

- Xã hội hóa công tác phòng chống bệnh sán ở người kết hợp với các ban, ngành và các cơ quan, đoàn thể xã hội.

- Thuốc điều trị sán lá sẽ do tuyến Trung ương kêu gọi các nhà tài trợ hoặc vận động và sử dụng các nguồn kinh phí hợp lý từ Trung ương đến địa phương để mua thuốc điều trị sán lá và phân phối theo ngành dọc.

- Hoạt động điều trị ca bệnh nhiễm sán lá sẽ được điều trị tại các cơ sở y tế theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành tại Quyết định số 1203/QĐ-BYT ngày 16/05/2023 về việc ban hành "Hướng dẫn chẩn đoán và điều trị bệnh sán lá gan lớn", Sán lá gan nhỏ được quy định tại Quyết định số 3505/QĐ-BYT ngày 05/07/2024.

3.6. Phòng chống bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn

- Tổ chức điều trị ca bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở y tế.- Xây dựng mô hình phòng chống, loại trừ bệnh sán dây/ấu trùng sán lợn tại cộng đồng.- Thực hiện điều trị ca bệnh nhiễm sán dây/ấu trùng sán lợn tại các cơ sở điều trị, tại Trạm Y tế theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám chữa bệnh.

3.7. Hoạt động phòng chống bệnh ký sinh trùng khác

- Bệnh ký sinh trùng khác gồm có các bệnh giun sán truyền từ động vật sang người như giun ấu trùng, giun đũa chó/mèo, ấu trùng giun đầu gai, giun xoắn; các bệnh amip, đơn bào đường ruột, đơn bào đường sinh dục, nấm da, nấm lông tóc móng, nấm nội tạng theo Thông tư 44/2023/TT-BYT do Bộ Y tế ban hành ngày 31 tháng 12 năm 2023.

- Giám sát, đánh giá, điều tra xác định thực trạng nhiễm bệnh ký sinh trùng mới nổi.

- Hoạt động điều trị ca bệnh ký sinh trùng mới nổi sẽ được điều trị tại các cơ sở y tế theo phác đồ hướng dẫn, chẩn đoán điều trị do Bộ Y tế ban hành và các quy định về hoạt động khám chữa bệnh.

3.8. Phòng chống bệnh ký sinh trùng trong an toàn thực phẩm

- Rà soát, cập nhật các chỉ tiêu ký sinh trùng trong an toàn thực phẩm theo hướng dẫn của Bộ Y tế và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương tại Thông tư số 24/2013/TT-BYT (được sửa đổi bởi Thông tư 50/2016/TT-BYT), Thông tư số 17/2021/TT-BYT, Thông tư số 44/2023/TT-BYT.

- Phối hợp điều tra đánh giá tình hình nhiễm ký sinh trùng trong thực phẩm và xây dựng nội dung hoạt động phòng chống.

3.9. Giám sát, theo dõi các hoạt động phòng chống bệnh ký sinh trùng

- Thực hiện các hoạt động giám sát về tình hình bệnh, giám sát thực hiện chuyên môn trong chẩn đoán, điều trị và các hoạt động giám sát tẩy giun, sán tại cộng đồng.

- Xây dựng kế hoạch thực hiện các hoạt động giám sát bệnh ký sinh trùng hàng năm theo từng bệnh, từng đối tượng, từng vùng dịch tễ bệnh để đưa ra các khuyến cáo, các kế hoạch phòng chống bệnh ký sinh trùng trên địa bàn xã và đề xuất các hoạt động phòng chống ký sinh trùng trên địa bàn xã.

- Thực hiện các hoạt động giám sát, xác định các bệnh nhân ký sinh trùng phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương và phối hợp với Thành phố thực hiện hoạt động giám sát bệnh ký sinh trùng khi có yêu cầu.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động giám sát và phòng chống bệnh ký sinh trùng. Sử dụng phần mềm để thu thập, quản lý và xử lý số liệu phục vụ cho công tác giám sát và phòng chống bệnh ký sinh trùng.

IV. KINH PHÍ

Sử dụng nguồn kinh phí hoạt động Sốt rét năm 2026 của Trạm Y tế và từ các nguồn kinh phí khác (nếu có).

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Phối hợp Trạm Y tế xã tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã Vĩnh Tường năm 2026.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất về công tác phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp tại địa phương để kịp thời tham mưu chỉ đạo về chuyên môn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị trong việc huy động lực lượng, huy động cộng đồng tham gia công tác phòng bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp.

- Tăng cường công tác kiểm tra an toàn thực phẩm, phòng chống nhiễm ký sinh trùng qua thực phẩm.

2. Trạm Y tế (các điểm Y tế) trên địa bàn xã

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã triển khai thực hiện Kế hoạch phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã Vĩnh Tường năm 2026.

- Xây dựng Kế hoạch chi tiết triển khai, tổ chức thực hiện và tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

- Phối hợp với các đơn vị Y tế tuyến trên tổ chức tập huấn về phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp theo các hướng dẫn của Bộ Y tế cho cán bộ y tế.

- Tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động giám sát và phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp theo các hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Lồng ghép các hoạt động phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp vào các hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn xã.

- Triển khai các biện pháp phòng lây nhiễm bệnh ký sinh trùng qua thực phẩm và giám sát các thực phẩm có nguy cơ cao nhiễm ký sinh trùng.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Kinh tế trong việc trao đổi thông tin về các bệnh ký sinh trùng lây truyền chủ động từ động vật sang người theo hướng dẫn của Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và Môi trưởng để chủ động có biện pháp phòng chống các bệnh ký sinh trùng lây từ động vật sang người.

- Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công để tuyên truyền, hướng dẫn người dân trên địa bàn xã thực hiện các biện pháp phòng bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất về công tác phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp tại các địa phương.

3. Phòng Kinh tế

- Phối hợp với Trạm Y tế xã thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng và các dịch bệnh khác lây truyền từ động vật sang người trên địa bàn xã theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT-BYT- BNNPTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Tham mưu UBND xã dự trù kinh phí hàng năm cho hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại và phòng chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

Căn cứ chức năng nhiệm vụ:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thông tin kịp thời, chính xác về nguyên nhân, tác hại và các biện pháp phòng chống bệnh sốt rét, bệnh ký sinh trùng thường gặp.

- Tổ chức truyền thông giáo dục sức khỏe nâng cao nhận thức của người dân để người dân chủ động phòng bệnh và hợp tác với cơ quan y tế trong phòng, chống dịch.

- Phối hợp Trạm Y tế, Phòng Kinh tế thực hiện các hoạt động phòng, chống bệnh ký sinh trùng và các dịch bệnh khác lây truyền từ động vật sang người trên địa bàn xã theo quy định tại Thông tư liên tịch số 16/2013/TTLT BYT-BNNPTNT ngày 27/5/2013 của Bộ Y tế và Bộ Nông nghiệp và PTNT.

5. Đề nghị Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Tường

Phối hợp trong công tác tiếp nhận, thu dung, điều trị và chuyển tuyến kịp thời bệnh nhân mắc bệnh sốt rét không để xảy ra các trường hợp bệnh nhân nặng và tử vong.

6. Công an xã

- Phối hợp với các đơn vị liên quan trong công tác kiểm tra và xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật những vi phạm về môi trường, an toàn thực phẩm; bảo đảm an ninh trật tự trong công tác phòng, chống dịch, an toàn thực phẩm, tham gia đoàn kiểm tra liên ngành xã về an toàn thực phẩm, phòng, chống dịch bệnh.

- Tổ chức xác minh và xử lý nghiêm các trường hợp thông tin không đúng về tình hình dịch gây hoang mang trong cộng đồng và các trường hợp không tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch.

7. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã, các nhóm trẻ tư thục trên địa bàn xã

- Phối hợp Trạm Y tế và các đơn vị liên quan đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi cho giáo viên, học sinh trong các trường học; bảo đảm an toàn thực phẩm tại các trường có bếp ăn tập thể để phòng, chống các bệnh ký sinh trùng theo quy định.

- Phối hợp tổ chức triển khai thực hiện hoạt động tẩy giun, sán cho học sinh tại các trường học theo Kế hoạch.

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Phối hợp với Trạm Y tế và các phòng, ban, ngành xã trong chỉ đạo, tuyên truyền, vận động và tổ chức triển khai công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã.

9. Các thôn trên địa bàn xã

- Phối hợp Trạm Y tế tăng cường tuyên truyền tới các hộ gia đình và cộng đồng để người dân biết cách tự phòng bệnh, tích cực tham gia vào các hoạt động phòng ngừa sốt rét quay trở lại và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp tại cộng đồng.

- Huy động sự tham gia của các ban ngành đoàn thể tại thôn phối hợp với ngành Y tế triển khai hiệu quả công tác phòng ngừa sốt rét quay trở lại và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp.

Trên đây là Kế hoạch Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp trên địa bàn xã Vĩnh Tường năm

2026. UBND xã đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị, xã hội xã; yêu cầu các phòng, ban, cơ quan, đơn vị và các thôn trên địa bàn xã tổ chức thực hiện nghiêm túc các nội dung trên./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND xã (B/c);
- Phòng Văn hóa - Xã hội;
- Phòng Kinh tế
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã;
- Công an xã;
- Trung tâm Y tế khu vực Vĩnh Tường;
- UBMT Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã, các nhóm trẻ tư thục trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã
- Trạm Y tế (các điểm Y tế) trên địa bàn xã
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ VĨNH TƯỜNG T.PHỐ THỜ

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ VĨNH TƯỜNG

Nguyễn Anh Tuấn